

Phụ lục số 05

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 003/BC-HĐQT-TN Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(năm 2018)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM**

Địa chỉ trụ sở chính: *Tầng 3 tòa nhà FLC Landmark Tower, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội*

Điện thoại: 0243.787.1395 Fax: 0243.787.1396

Vốn điều lệ: **525.000.000.000 đồng**

Mã chứng khoán: **TNI**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, bất thường và Nghị quyết được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Bảng 1. Thống kê các Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ trong năm 2018

STT	Số Nghị quyết	Ngày lập	Nội dung
1	001/2018/NQ-ĐHCĐ	18/05/2018	Họp ĐHCĐ thường niên

(Nguồn: Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam)

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2018)

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị

Trong năm 2018, HĐQT Công ty đã tổ chức các phiên họp nhằm ban hành Nghị Quyết, Quyết định liên quan đến chỉ đạo, hỗ trợ thực hiện và các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế để đề ra các quyết sách liên quan đến hoạt động kinh doanh và tổ chức của công ty đồng thời tạo mọi điều kiện

thuận lợi cho Tổng giám đốc thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong thời gian qua. Các cuộc họp đều được tổ chức theo đúng quy định, các Biên bản và Nghị quyết HĐQT được thông qua và ban hành theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty.

2. *Thông tin thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) (tính từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018):*

Bảng 2. Thống kê thông tin thành viên HĐQT trong năm 2018

STT	Tên thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Hùng Cường	Chủ tịch HĐQT	-	12/12	100	-
2	Đỗ Thị Phương	Ủy viên HĐQT	-	12/12	100	-
3	Bùi Thị Yến	Ủy viên HĐQT	-	12/12	100	-
4	Hà Thị Hải Vân	Ủy viên HĐQT	-	12/12	100	-
5	Phan Kim Thế Vũ	Ủy viên HĐQT	-	12/12	100	-

(Nguồn: Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam)

3. *Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc trong năm 2018*

- Chỉ đạo và giám sát chặt chẽ, kịp thời các hoạt động của Ban giám đốc nói chung và Tổng giám đốc nói riêng.
- Đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh theo chỉ tiêu chiến lược để có được kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tốt nhất.

Trong năm 2018, HĐQT đã thực hiện công tác giám sát Ban Giám đốc trong các lĩnh vực trọng yếu như sau:

- 3.1. Tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD do ĐHCĐ thường niên năm 2018 phê duyệt.

Đánh giá chung trong năm 2018, Doanh nghiệp hoạt động vẫn đảm bảo được các yếu tố sau:

- Bảo toàn được vốn Chủ sở hữu;
- Kinh doanh có lãi, đảm bảo được lợi ích cho các Nhà đầu tư;
- Đảm bảo các quyền lợi, lợi ích của Người lao động;
- Đảm bảo thực hiện các nghĩa vụ thuế và nghĩa vụ khác với Nhà nước

Bảng 3. Bảng thống kê kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cuối năm 2018

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện trong năm 2017	Năm 2018		Tỷ lệ TH2017 /TH2018
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Doanh thu bán	1,027,412,722,124	1.500.000.000		46.02

	hàng và cung cấp dịch vụ			1,500,259,471,380	
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	2,346,535,058	5.000.000	2,874,506	
3	Doanh thu thuần về BH và cung cấp dịch vụ	1,025,066,187,066	1.500.000.000	1,500,256,596,874	46.36%
4	Giá vốn hàng bán	979,416,449,418	1.470.000.000	1,459,020,770,068	
5	Lợi nhuận gộp về BH và cung cấp dịch vụ	45,649,737,648	33.000.000.000	41,235,826,806	27.19%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	7,830,375,289	9.500.000.000	10,181,989,215	
7	Chi phí tài chính	18,242,285,863	17.000.000.000	16,764,637,880	
8	+ Trong đó: lãi tiền vay	18,027,252,792	14.000.000.000	13,178,426,470	
9	Chi phí bán hàng	965,299,640	3.500.000.000	3,586,211,410	
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9,964,711,049	13.500.000.000	13,501,613,471	
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	24,307,816,385	17.600.000.000	17,565,353,260	80.65%
12	Thu nhập khác	716,948,020	260.000.000	258,080,515	
13	Chi phí khác	1,979,583,812	410.000.000	408,232,345	
14	Lợi nhuận khác	(1,262,635,792)	160.000.000	(150,151,830)	
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	23,045,180,593	18.500.000.000	17,415,201,430	79.14%
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	4,186,215,376	5.780.000.000	5,791,665,227	
17	Chi phí thuế				

	TNDN hoãn lại				
18	Lợi nhuận sau thuế TNDN	18,858,965,217	11.600.000.000	11,623,536,203	90.79%
19	Lãi cơ bản trên cổ phiếu				

(Nguồn: Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam)

3.2. Tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty

Trong năm 2018, Ban Giám đốc đã thực hiện tốt các quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT theo tinh thần Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018.

3.3. Tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty.

2.3.1. **Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của TNI**

Hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018 ổn định, bám sát theo chỉ tiêu kế hoạch mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 đã đề ra. Công ty có nhiều biện pháp tích cực trong sản xuất kinh doanh và đề ra kế hoạch cụ thể cho từng giai đoạn, nhờ đó Công ty đã đạt được hầu hết các chỉ tiêu đề ra về doanh thu và lợi nhuận.

Về công tác tài chính, kế toán của Công ty đã được Phòng Tài chính, Phòng Kế toán thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật, đảm bảo mục tiêu cao nhất là bảo toàn và phát triển nguồn vốn của Công ty.

Các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT đều được Ban Giám đốc báo cáo HĐQT xem xét và quyết định dưới sự giám sát của BKS. Các thành viên HĐQT, BKS đều nhận được thông tin kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty.

Việc công bố thông tin luôn tuân thủ theo quy định của Pháp luật, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2018.

2.3.2. **Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty**

Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện công tác điều hành đúng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và các Quy chế, Quy trình, Quy định đã được ban hành. Bên cạnh đó, Ban Giám đốc Công ty đã có sự phối hợp chặt chẽ với các Phòng/ Ban trong Công ty nhằm nỗ lực hoàn thành chỉ tiêu do Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 đã thông qua.

Mặt khác, Ban Giám đốc Công ty luôn chủ động xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong công tác quản lý điều hành; đề ra những biện pháp, giải pháp tích cực để thực hiện tốt nhất nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm

1. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không
2. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2018)

Bảng 4. Bảng kê thông tin các Nghị quyết do HĐQT thông qua năm 2018

STT	Số Nghị Quyết/ Quyết định	Ngày lập	Nội dung
1	001/2018/NQ-HĐQT-TN	10/01/2018	Điều động cán bộ đi công tác
2	003/2018/NQ-HĐQT-TNI	02/03/2018	Ký hợp đồng hạn mức tín dụng tại Ngân hàng
3	004/2018/NQ-HĐQT-TN	08/03/2018	Thông qua kế hoạch triển khai thực hiện dự án đầu tư và điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phần
4	005/2018/NQ-HĐQT-TN	08/03/2018	Đầu tư bằng nhận chuyển nhượng cổ phần tại Công ty cổ phần Khách sạn Vườn Đào Hạ Long
5	006/2018/NQ-HĐQT-TNI	28/03/2018	Vay vốn ngắn hạn tại Ngân hàng trong giai đoạn 2018-2019
6	007/2018/NQ-HĐQT-TNI	28/03/2018	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự ĐHCĐ thường niên năm 2018
7	009/2018/NQ-HĐQT-TNI	21/06/2018	Định giá lại tài sản đang thế chấp tại Ngân hàng
8	013/2018/NQ-HĐQT-TNI	20/07/2018	Sử dụng tài sản để thế chấp cho Bên thứ Ba
9	015 /2018/NQ-HĐQT-TNI	25/07/2018	Đề nghị tái cấp hạn mức tín dụng tại Ngân hàng
10	017 /2018/NQ-HĐQT-TNI	10/08/2018	Về phân cấp ủy quyền thực hiện công việc trong công ty
11	018 /2018/NQ-HĐQT-TNI	19/09/2018	Bản tóm tắt thẩm quyền theo Điều lệ Công ty
12	020/2018/NQ-HĐQT-TN	18/12/2018	Thay đổi nhân sự quản lý ở vị trí Giám đốc Tài chính

(Nguồn: Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam)

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2018)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Bảng 5. Bảng kê thông tin dự họp thành viên BKS năm 2018

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Trần Thị Hương Giang	Trưởng BKS	19/09/2017	4/4	100
2	Nguyễn Thị Lý	Thành viên BKS	28/06/2017	4/4	100
3	Đào Thị Thu Hường	Thành viên BKS	12/05/2016	4/4	100

2. *Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông*

- Phê duyệt Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức, trích và chi trả thù lao HĐQT, BKS theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.
- Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2018 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 thông qua.
- Kiểm tra tình hình tài chính Quý, tài chính Năm của Công ty.
- Thực hiện rà soát hệ thống quản lý nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Kiểm tra tính tuân thủ các quy định của Pháp luật về chế độ báo cáo và công bố thông tin của Công ty niêm yết.
- Thực hiện các công tác khác đúng với chức năng và thẩm quyền của BKS.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết HĐQT của Ban Giám đốc.

3. *Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:*

HĐQT, Ban Giám đốc và các Phòng/Ban trong Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin tài liệu, các Nghị quyết cũng như các báo cáo một cách kịp thời.

4. *Hoạt động khác của BKS (nếu có):*

Rà soát quy chế nội bộ của Doanh nghiệp để quy trình hoạt động nội bộ của Doanh nghiệp được thuận lợi hơn, tạo điều kiện cho bộ máy hoạt động hiệu quả.

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Không có*

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2018) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty (*danh sách đính kèm PL1*)
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Không có*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *Không có*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có*
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2018)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (*Danh sách đính kèm PL1*)
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết (*Tính từ thời điểm 01/01/2018 tới thời điểm 31/12/2018*):

Bảng 8. Bảng kê thông tin giao dịch Người nội bộ năm 2018

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Ông Nguyễn Hùng Cường	Người nội bộ	1.367.400	6,51	3.481.000	6,63	Mua thêm cổ phiếu trong đợt chào bán

2	Bà Vũ Thị Thu Hương	Người nội bộ	1.230.800	5,86	3.078.250	5,86	Mua thêm cổ phiếu trong đợt chào bán
---	---------------------	--------------	-----------	------	-----------	------	--------------------------------------

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không có*

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM

Chủ tịch HĐQT

(Ký tên và đóng dấu)

